

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2017

HƯỚNG DẪN KHẢO SÁT, LÀM BÁO CÁO THỰC TẾ VÀ ĐĂNG KÍ ĐỀ TÀI LUẬN VĂN THẠC SĨ

Phần 1: HƯỚNG DẪN KHẢO SÁT VÀ LÀM BÁO CÁO THỰC TẾ

1.1. Mục đích, yêu cầu

1.1.1 Mục đích

- Thực hiện mục tiêu đào tạo gắn lý luận với thực tiễn và đáp ứng cầu xã hội.
- Giúp học viên hiểu rõ nhiệm vụ và yêu cầu đặt ra trong chương trình đào tạo, nghiên cứu khảo sát thực tiễn chuyên ngành trên cơ sở nền tảng kiến thức lý thuyết đã được trang bị trong quá trình đào tạo.
- Tạo lập cơ sở thực tiễn để học viên định hướng và lựa chọn được đề tài luận văn thạc sĩ, đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

1.1.2 Yêu cầu

Khảo sát, tìm hiểu thực tiễn và làm báo cáo thực tế là yêu cầu bắt buộc thuộc chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ. Mỗi học viên sau thời gian khảo sát, tìm hiểu thực tiễn phải hoàn thành một Báo cáo thực tế. Báo cáo được tính tương đương 01 học phần (03 tín chỉ) và là điều kiện để được giao quyết định làm luận văn thạc sĩ. Nếu kết quả chấm báo cáo dưới 4,0 điểm (theo thang điểm 10) học viên phải làm lại đến khi đạt yêu cầu ($\geq 4,0$ điểm) mới được giao đề tài luận văn thạc sĩ.

1.2. Hướng dẫn khảo sát và viết báo cáo thực tế

1.2.1 Thời gian và phương thức khảo sát

Trên cơ sở hướng dẫn của bộ môn chuyên môn/giảng viên thuộc chuyên ngành, học viên tự sắp xếp thời gian (vào khoảng nửa cuối kì thứ II đến đầu kì thứ III của khóa học) để nghiên cứu, tìm hiểu các vấn đề thực tiễn chuyên ngành đã và đang đặt ra đối với đơn vị khảo sát mà học viên lựa chọn (hoặc là đơn vị học viên đang công tác, hoặc cơ quan/đơn vị khác) theo phương thức khảo sát trực tiếp hoặc gián tiếp (qua các phương tiện truyền thông).

1.2.2 Lựa chọn đơn vị khảo sát

Căn cứ vào chuyên ngành đào tạo, học viên có thể nghiên cứu, tìm hiểu các vấn đề thực tiễn chuyên ngành đã và đang đặt ra tại các đơn vị sau đây:

- *Đối với chuyên ngành Kế toán:* Các loại hình doanh nghiệp, tổ chức hành chính sự nghiệp; Các tổ chức tài chính ngân hàng và phi ngân hàng; Kiểm toán Nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập; Các công ty đa quốc gia, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; và các tổ chức khác.

- *Đối với chuyên ngành Kinh doanh Thương mại:* Các loại hình doanh nghiệp kinh doanh hàng hoá, dịch vụ, đầu tư và sở hữu trí tuệ; Các cơ quan có liên quan đến quản lý thị trường, quản lý kinh doanh và quản lý thương mại ở các cơ quan quản lý nhà nước các cấp...

- *Đối với chuyên ngành Quản lý kinh tế:* Các cơ quan quản lý nhà nước (Bộ, Sở, UBND tỉnh/thành phố, Quận/ huyện); Các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế; Các viện nghiên cứu và cơ sở đào tạo...

- *Đối với chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng:* Các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; Doanh nghiệp thuộc lĩnh vực tài chính – ngân hàng (Ngân hàng thương mại; Công ty tài chính; Công ty cho thuê tài chính; Công ty chứng khoán; Công ty quản lý quỹ đầu tư; Công ty bảo hiểm..); Các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính – ngân hàng...

- *Đối với chuyên ngành Quản trị kinh doanh:* Các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất, thương mại, dịch vụ; các tổ chức kinh tế, tổ chức phi lợi nhuận...

- *Đối với chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành:* Doanh nghiệp kinh doanh lưu trú, lữ hành, ăn uống, vận chuyển du lịch, dịch vụ, vui chơi, giải trí... thuộc các thành phần kinh tế.

Ghi chú: Trường hợp học viên khảo sát thực tế tại một doanh nghiệp để lựa chọn định hướng nghiên cứu cho đề tài luận văn thạc sĩ thì doanh nghiệp đó phải thỏa mãn đồng thời 2 điều kiện sau: (i) Doanh nghiệp được xếp vào nhóm doanh nghiệp có quy mô lớn (tổng nguồn vốn và số lao động của doanh nghiệp tối thiểu phải lớn hơn tổng nguồn vốn và số lao động của loại hình doanh nghiệp vừa theo quy định hiện hành của Việt Nam), hoặc Doanh nghiệp quy mô vừa có số chi nhánh, đơn vị trực thuộc tối thiểu là 3; (ii) Doanh nghiệp có thời gian hoạt động từ 5 năm trở lên tính đến thời điểm học viên nghiên cứu, khảo sát.

1.2.3. Các định hướng khảo sát, nghiên cứu

1.2.3.1. Chuyên ngành Kế toán

Về kế toán tài chính

- Nghiên cứu hoàn thiện việc vận dụng chuẩn mực kế toán trong các doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực, loại hình sản xuất kinh doanh khác nhau có qui mô khác nhau.

- Nghiên cứu xây dựng nhằm ban hành các chuẩn mực kế toán mới cho các lĩnh vực, các hoạt động mới phát sinh trong nền kinh tế thị trường theo hướng hội nhập với quốc tế.

- Nghiên cứu nhằm đổi mới, hoàn thiện chính sách và chế độ kế toán công.

- Nghiên cứu hoàn thiện kế toán trong các đơn vị công.

Về kế toán quản trị

- Nghiên cứu áp dụng tổ chức kế toán quản trị trong các doanh nghiệp thuộc các

loại hình sản xuất kinh doanh, sở hữu có qui mô khác nhau theo hướng hội nhập kinh tế quốc tế.

- Nghiên cứu nhằm thực hiện kế toán quản trị trong các doanh nghiệp thuộc các ngành, các lĩnh vực khác nhau theo các yếu tố hay hoạt động như hàng tồn kho, tài sản cố định, chi phí, doanh thu,....

- Nghiên cứu nhằm thực hiện kế toán quản trị phục vụ cho việc ra quyết định ngắn hạn, dài hạn của các nhà quản trị doanh nghiệp.

- Nghiên cứu nhằm hoàn thiện kế toán các hoạt động, yếu tố trong các doanh nghiệp thuộc các loại hình, lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác nhau có qui mô khác nhau theo hướng kết hợp kế toán quản trị và kế toán tài chính.

Về kiểm toán

- Nghiên cứu nội dung, hình thức, qui trình kiểm toán nội bộ trong các đơn vị thuộc các loại hình, lĩnh vực và hoạt động khác nhau.

- Nghiên cứu kiểm toán báo cáo tài chính trong các công ty kiểm toán độc lập. Nghiên cứu hoàn thiện chuẩn mực kiểm toán độc lập.

- Nghiên cứu kiểm toán hoạt động trong các đơn vị.

Về tổ chức công tác kế toán, kiểm toán

- Nghiên cứu tổ chức công tác kế toán trong các đơn vị thuộc các loại hình, lĩnh vực hoạt động và qui mô khác nhau.

- Nghiên cứu tổ chức công tác kiểm toán trong các đơn vị.

1.2.3.2. Chuyên ngành Kinh doanh Thương mại

- Phát triển thị trường và kinh doanh thương mại nội địa và quốc tế

- Tái cấu trúc và phát triển các doanh nghiệp ngành kinh doanh thương mại

- Phát triển các năng lực cốt lõi và khác biệt nhằm tạo lợi thế cạnh tranh bền vững theo tiếp cận chuỗi giá trị của doanh nghiệp

- Phát triển các ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật trong kinh doanh thương mại hiện đại (trong thương mại điện tử và các lĩnh vực kinh doanh thương mại hiện đại, truyền thông marketing, các cơ sở dữ liệu, hải quan điện tử...)

- Phát triển các loại hình marketing và logistics kinh doanh thương mại

- Chiến lược và chính sách kinh doanh thương mại của các doanh nghiệp, ngành, địa phương và các vùng

- Nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của thương hiệu sản phẩm của doanh nghiệp dựa trên tri thức trong kinh doanh thương mại

1.2.3.3. Chuyên ngành Quản lý Kinh tế

- Nghiên cứu quản lý kinh tế doanh nghiệp: Những vấn đề về cải cách doanh nghiệp Nhà nước, cổ phần hoá doanh nghiệp Nhà nước, mô hình phát triển doanh nghiệp

Nhà nước sau cổ phần hoá, tái cấu trúc doanh nghiệp, M&A, tập đoàn kinh tế...

- Nghiên cứu phát triển thương mại hàng hoá và dịch vụ hiện đại, phát triển cơ sở hạ tầng thương mại; Chiến lược, quy hoạch, cơ chế, chính sách đối với phát triển các ngành, các thị trường sản phẩm và dịch vụ mới; Nghiên cứu về thương mại và thị trường khu vực nông thôn, miền núi; Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong điều kiện hội nhập; Vấn đề phát triển bền vững kinh tế, thương mại, du lịch, hỗ trợ kinh doanh...

- Nghiên cứu các phương thức, loại hình kinh tế thương mại, các hoạt động đầu tư và sở hữu trí tuệ ở Việt Nam (phát triển khu, cụm công nghiệp và thương mại các hoạt động đầu tư trong các khu, cụm công nghiệp; phát triển thị trường đầu vào, đầu ra trong các khu công nghiệp); xây dựng và phát triển các tài sản thương hiệu và nhượng quyền thương hiệu sản phẩm, doanh nghiệp, địa phương và quốc gia; các sở giao dịch hàng hoá kì hạn, các trung tâm giao dịch chứng khoán, vàng, kinh doanh tiền tệ; thương mại bất động sản...

- Nghiên cứu và triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII với việc tiếp tục đổi mới phương thức, nội dung quản lý Nhà nước về thị trường, thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ của quốc gia, vùng, ngành, địa phương, doanh nghiệp. Quy hoạch và phát triển nguồn nhân lực cho nền kinh tế, cho ngành đáp ứng mục tiêu CNH, HĐH, yêu cầu hội nhập và cạnh tranh.

- Nghiên cứu về quản lý kinh tế, quản lý tài chính, thống kê và phân tích hoạt động kinh tế... của doanh nghiệp có quy mô lớn đại diện cho một lĩnh vực kinh tế do Nhà nước sử dụng để điều tiết, bình ổn thị trường và nền kinh tế, hoặc nhóm các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực, các ngành, các thành phần kinh tế.

1.2.3.4. Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng

Về tài chính doanh nghiệp và quản trị tài chính doanh nghiệp

- Cấu trúc vốn, chi phí vốn và đòn bẩy tài chính của doanh nghiệp theo nhóm ngành
- Quản trị hoạt động đầu tư của doanh nghiệp
- Quản trị tài sản của doanh nghiệp
- Dự báo tài chính doanh nghiệp
- Giám sát tài chính doanh nghiệp
- Quản trị tài chính doanh nghiệp và các tổ chức tài chính phi ngân hàng

Về ngân hàng thương mại và quản trị NHTM

- Quản trị vốn chủ sở hữu của NHTM
- Quản trị tài sản, nợ của NHTM
- Quản trị các hoạt động kinh doanh của NHTM
- Quản trị rủi ro trong kinh doanh của NHTM
- Quản lý, điều hành, giám sát hoạt động của NHTM,...

Về thị trường tài chính

Các vấn đề về thị trường chứng khoán Việt Nam: hàng hóa, các tổ chức kinh doanh, môi trường pháp lý và quản lý nhà nước

- Phát triển dịch vụ của các tổ chức kinh doanh trên thị trường tài chính (NHTM, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, công ty quản lý quỹ, công ty tài chính...)

- Hoàn thiện cơ chế quản lý, giám sát hoạt động của thị trường tài chính (thị trường tín dụng, thị trường chứng khoán, thị trường bảo hiểm...)

- Phát triển thị trường tài chính phái sinh

- Các vấn đề về tài chính vi mô tại Việt Nam

Về quản lý tài chính công

- Quản lý thuế, hệ thống chính sách thuế ở Việt Nam

- Thu nhập, chi tiêu công, quản lý NSNN, quản lý nợ công, quản lý tài sản công

- Quản lý tài chính các đơn vị sự nghiệp...

1.2.3.5. Chuyên ngành Quản trị Kinh doanh

- Các mô hình quản trị kinh doanh hiện đại, quản trị công ty hiện đại (quản trị tinh giản, quản trị thực hành trách nhiệm xã hội, quản trị theo mục tiêu, quản trị 3D...); các kỹ thuật quản trị hiện đại (SWOT, EFE, IFE, BCG, PEST, VRIO...), các công cụ quản trị hiện đại (yếu tố thành công chủ yếu - CSFs, chỉ số hoàn thành nhiệm vụ - KPIs, thẻ điểm cân bằng - BSC, khung năng lực...), kiểm soát doanh nghiệp (corporate governance)...

- Các vấn đề về quản trị chiến lược, quản trị marketing, quản trị tác nghiệp (sản xuất, bán hàng, mua hàng, dịch vụ khách hàng...), quản trị rủi ro, quản trị dự án, quản trị sự thay đổi, quản trị xung đột, quản trị logistic, quản trị chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị, quản trị chất lượng, quản trị tài chính, quản trị tri thức, quản trị công nghệ... của các loại hình doanh nghiệp

- Các vấn đề về nhân lực và quản trị nhân lực trong doanh nghiệp: phát triển nhân lực; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực nhà quản trị, năng lực đội ngũ; thu hút, bố trí và sử dụng nhân lực, đào tạo nhân lực, đánh giá và đãi ngộ nhân lực, tạo động lực làm việc... của các loại hình doanh nghiệp. Quản trị nhóm làm việc, xây dựng và phát triển nhóm

- Nghiên cứu ảnh hưởng của các yếu tố đến kết quả, hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Các chiến lược và chính sách kinh doanh của doanh nghiệp. Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ

- Các giá trị cốt lõi và quản trị các giá trị cốt lõi của doanh nghiệp: thương hiệu và quản trị thương hiệu, nhân tài và quản trị nhân tài, quản trị năng lực cốt lõi (đổi mới sáng tạo, tầm nhìn chiến lược; quản trị thời gian; văn hóa doanh nghiệp; trách nhiệm xã hội và đạo đức kinh doanh ...). Các vấn đề đổi mới và tái cấu trúc doanh nghiệp.

1.2.4. Thời gian tổ chức triển khai

Căn cứ vào kế hoạch học tập được Nhà trường phê duyệt, Khoa Sau đại học sẽ thông báo chi tiết thời gian thực hiện kế hoạch khảo sát và làm báo cáo thực tế của từng khóa (đăng trên Website của Khoa Sau đại học).

1.3. Hướng dẫn hình thức, kết cấu và nội dung báo cáo thực tế

1.3.1. Về hình thức báo cáo thực tế

- Báo cáo thực tế được đánh máy trên khổ giấy A4, sử dụng font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13-14, mật độ bình thường; dẫn dòng 1,5 lines; lề trên và lề trái 3,5cm; lề dưới 3cm, lề phải 2cm. Số trang đặt ở giữa, phía trên đầu trang giấy.

- Báo cáo thực tế được trình bày trong khoảng 15 – 20 trang.

- Bìa Báo cáo thực tế trình bày theo mẫu qui định (mẫu 1).

1.3.2. Kết cấu và nội dung báo cáo thực tế

Báo cáo thực tế phải phản ánh trung thực, khách quan, chính xác những vấn đề cơ bản sau đây:

1) Giới thiệu chung về cơ quan/đơn vị/doanh nghiệp khảo sát (Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất kỹ thuật và mạng lưới hoạt động): 3-4 trang.

2) Thực trạng các hoạt động của cơ quan/đơn vị/doanh nghiệp khảo sát gắn với những vấn đề thuộc chuyên ngành đào tạo trong khoảng thời gian 3- 5 năm gần đây: 6-8 trang.

3) Đánh giá chung thực trạng các hoạt động của cơ quan/đơn vị/doanh nghiệp khảo sát gắn với những vấn đề thuộc chuyên ngành đào tạo: 4-5 trang.

4) Những vấn đề đặt ra cần giải quyết: 2-3 trang.

Từ kết quả khảo sát, tìm hiểu thực tế, học viên chỉ ra những bất cập, vướng mắc cần giải quyết để tạo lập cơ sở thực tiễn cho việc lựa chọn, đăng ký đề tài luận văn ở phần 5.

5) Đăng ký đề tài luận văn (xem hướng dẫn ở phần 2 và mẫu 2).

1.4. Đánh giá báo cáo thực tế

Báo cáo thực tế của học viên cao học được đánh giá độc lập bởi 2 nhà khoa học có cùng lĩnh vực chuyên môn. Khoa Sau đại học phối hợp với các tiểu ban chuyên môn của các chuyên ngành lập danh sách cán bộ tham gia chấm báo cáo trình Ban Giám hiệu ký duyệt. Kết quả chấm báo cáo là căn cứ để Nhà trường ra quyết định giao/chưa giao đề tài luận văn thạc sĩ.

Phần 2: HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI LUẬN VĂN THẠC SĨ

2.1. Yêu cầu đối với việc lựa chọn, đăng ký đề tài luận văn

- Tên đề tài luận văn không được trùng lặp với các đề tài luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp (có cùng địa chỉ khảo sát thực tế với đề tài học viên đăng ký) đã công bố trong thời hạn 3 năm, tính từ năm công bố công trình đến thời

gian đăng kí đề tài.

- Tên đề tài phải: (i) Phù hợp với chuyên ngành đào tạo và qui mô của một luận văn thạc sĩ; (ii) Phù hợp với lĩnh vực công tác chuyên môn của học viên; (iii) Có tính thời sự và đảm bảo tính khả thi.

- Những học viên khảo sát cùng một đơn vị thực tế không được chọn trùng tên đề tài.

2.2. Quy trình đăng ký và ra quyết định giao đề tài luận văn

- Học viên đề xuất 1-2 tên đề tài luận văn thạc sĩ dựa trên những vấn đề đã phát hiện trong giai đoạn khảo sát thực tế.

- Khoa Sau đại học tập hợp danh sách đề tài theo chuyên ngành gửi Tiểu ban chuyên môn tư vấn đề tài luận văn thạc sĩ nghiên cứu, trao đổi, góp ý và chốt danh sách tên đề tài để tư vấn cho Hiệu trưởng ra Quyết định giao đề tài luận văn thạc sĩ.

- Căn cứ vào năng lực, trình độ chuyên môn của các nhà khoa học; quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về định mức hướng dẫn luận văn đối với người có chức danh giáo sư, phó giáo sư, người có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ, Khoa Sau đại học dự kiến danh sách đề xuất phân công giáo viên hướng dẫn trình Ban Giám hiệu xem xét ra quyết định.

Học viên gặp Người hướng dẫn dự kiến, xin ý kiến về tên đề tài và gửi lại ý kiến phản hồi (theo mẫu) cho Khoa Sau đại học trong thời gian quy định.

Khoa Sau đại học tập hợp ý kiến, trình Ban Giám hiệu xem xét và ra Quyết định.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA SAU ĐẠI HỌC

PGS.TS Nguyễn Thị Phương Liên

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

BÁO CÁO THỰC TẾ

Đơn vị khảo sát:.....

Họ và tên học viên:

Mã học viên:..... Lớp:.....

Chuyên ngành:.....

<Địa danh>, <Tháng>/<Năm>

**ĐƠN ĐĂNG KÝ
TÊN ĐỀ TÀI LUẬN VĂN THẠC SĨ**

**Kính gửi: BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI
KHOA SAU ĐẠI HỌC**

Họ và tên học viên: Mã HV:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Lớp: Chuyên ngành:

Địa chỉ liên hệ:

- Nhà riêng:

- Cơ quan công tác:

- Điện thoại: NR: CQ: Di động:

- Email:

Tôi xin đăng ký tên đề tài luận văn thạc sĩ:

(1)

(2)

Lý do lựa chọn đề tài:

- Phù hợp với lĩnh vực công tác chuyên môn (*ghi rõ thời gian và kinh nghiệm công tác chuyên môn của học viên có liên quan đến đề tài đăng kí*):

- Phù hợp với các học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (*ghi tên học phần*):

- Tính thời sự của đề tài (*làm rõ tính thời sự của đề tài đăng kí*):

- Tính khả thi của đề tài (*giới thiệu ngắn gọn về nguồn tài liệu và những thông tin, dữ liệu thực tiễn mà học viên đã và dự kiến sẽ thu thập được để minh chứng cho khả năng thực hiện và hoàn thành đề tài, đảm bảo yêu cầu về chất lượng và thời hạn nộp luận văn theo quy định của Trường*):

- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài phù hợp với quy định của Trường.

Hà Nội, ngày...tháng... năm ...

HỌC VIÊN
(Kí và ghi rõ họ tên)